

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ TIN HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THI CHUẨN ĐẦU RA TIN HỌC NGÀY 21 THÁNG 5 NĂM 2017

Thi CC Tin học CDR

Phần thi: Trắc nghiệm trên máy tính

Ngày thi: 21/5/2017

Ca thi: 4 (15h25' -16h25') - Phòng 1

TT	SBD	Họ và Tên		Ngày Sinh	Nơi sinh	Lớp	Điểm thi (bằng số)	Điểm thi (bằng chữ)	Ký nhận
1	TH4110	Nguyễn Thị Kiều	Anh	24/9/1995	Quảng Ninh	K11 Hóa			
2	TH4111	Nguyễn Tuấn	Anh	17/03/1994	Thái Nguyên	K10 Địa			
3	TH4112	Hầu Văn	Bằng	05/02/1994	Thái Nguyên	K10 CoN Sinh			
4	TH4113	Triệu Liều	Chài	02/02/1994	Hà Giang	K11 CTXH			
5	TH4114	Nguyễn Thị Thúy	Chinh	25/02/1994	Bắc Kạn	K11 QLTNMT			
6	TH4115	Cứ A	Chu	02/06/1993	Điện Biên	K10 KHQL			
7	TH4116	Triệu Hồng	Đặng	02/09/1994	Thái Nguyên	K11 QLTNMT			
8	TH4117	Khang Thị	Dở	24/04/1994	Yên Bái	K11 CTXH			
9	TH4118	Phạm Thùy	Dương	22/11/1994	Thái Nguyên	K11 Toán			
10	TH4119	Trần Thanh	Giang	01/06/1992	Thái Nguyên	K10 KHMT			
11	TH4120	Trần Thị	Giang	26/12/1994	Nam Định	K11 KHQL			
12	TH4121	Nguyễn Thị	Hà	21/10/1995	Thái Nguyên	K11 Luật			
13	TH4122	Nguyễn Thị Thu	Hà	12/04/1994	Yên Bái	K11 Hóa			
14	TH4123	Đào Duy	Hai	13/07/1995	Hà Nội	K11 Du lịch			
15	TH4124	Nguyễn Thị	Hạnh	28/12/1994	Thái Nguyên	K10 CTXH			
16	TH4125	Lăng Thị	Hiền	27/04/1995	Cao Bằng	K11 CTXH			
17	TH4126	Cam Văn	Hòa	11/06/1994	Lạng Sơn	K11 Hóa			
18	TH4127	Triệu Thị Thu	Hoài	24/07/1995	Thái Nguyên	K11 Văn			
19	TH4128	Phùng Văn	Hội	15/02/1995	Lạng Sơn	K11 KHQL			
20	TH4129	Nông Thị	Huế	03/8/1995	Thái Nguyên	K11 Luật			
21	TH4130	Phạm Thị Minh	Huệ	10/03/1995	Thái Nguyên	K11 Sinh			

Ngày thi: 21/5/2017

Ca thi: 4 (15h25' -16h25') - Phòng 1

22	TH4131	Hà Viết	Hùng	21/09/1995	Bắc Giang	K11 Sinh			
----	--------	---------	------	------------	-----------	----------	--	--	--

Số sinh viên có mặt ... Số sinh viên vắng mặt.....Tổng số bài thi.....

Tổng số tờ giấy thi:.....

Số sinh viên vi phạm quy chế thi:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ chấm thi 1:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ chấm thi 2:.....

TRUNG TÂM NN-TH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ TIN HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THI CHUẨN ĐẦU RA TIN HỌC NGÀY 21 THÁNG 5 NĂM 2017

Thi CC Tin học CĐR

Phần thi: Trắc nghiệm trên máy tính

Ngày thi: 21/5/2017

Ca thi: 4 (15h25' -16h25') - Phòng 1

TT	SBD	Họ và Tên		Ngày Sinh	Nơi sinh	Lớp	Điểm thi (bảng số)	Điểm thi (bảng chữ)	Ký nhận
1	TH4132	Cổng Văn	Hung	13/01/1993	Bắc Kạn	K9 MT			
2	TH4133	Lưu Thị	Hương	14/10/1994	Thái Nguyên	K10 Văn			
3	TH4134	Hoàng Thị	Hường	10/04/1995	Ninh Bình	K11 Sử			
4	TH4135	Nguyễn Thị	Hường	10/12/1994	Nam Định	K11 Du lịch			
5	TH4136	Lương Thanh	Huyền	31/07/1995	Hà Nội	K11 Hóa			
6	TH4137	Đinh Thị	Khanh	01/02/1994	Yên Bái	K11 Văn			
7	TH4138	Mông Văn	Khuong	01/07/1995	Thái Nguyên	K11 CTXH			
8	TH4139	Nguyễn Văn	Lại	26/04/1995	Quảng Ninh	K11 KHQL			
9	TH4140	Nguyễn Cao	Lâm	04/02/1995	Tuyên Quang	K11 CNSH			
10	TH4141	Đàm Thị	Lan	08/05/1994	Lạng Sơn	K10 KHQL			
11	TH4142	Đặng Hùng	Linh	03/07/1995	Phú Thọ	K11 KHQL			
12	TH4143	Dương Thị Thùy	Linh	28/08/1994	Bắc Kạn	K10 QL			
13	TH4144	Lâm Thị	Linh	25/11/1995	Hà Giang	K11 CTXH			
14	TH4145	Phạm Thị Ngọc	Linh	22/11/1993	Thái Nguyên	K9 văn			
15	TH4146	Lê Minh	Long	24/2/1993	Yên Bái	TS tự do			
16	TH4147	Ma Cánh	Lý	25/01/1995	Bắc Kạn	K11 CTXH			
17	TH4148	Bùi Thị Thanh	Mai	28/08/1995	Phú Thọ	K11 CTXH			
18	TH4149	Trần Thị Quỳnh	Mai	05/12/1995	Quảng Ninh	K11 Hóa			
19	TH4150	Triệu Thị	Mai	17/07/1995	Lạng Sơn	K11 Báo chí			

20	TH4151	Vàng Thị	Mai	15/06/1995	Điện Biên	K11 Địa			
21	TH4152	Nùng Văn	Mạnh	09/03/1994	Hà Giang	K11 CTXH			
22	TH4153	Nguyễn Hồng	Minh	28/02/1995	Bắc Kạn	K11 Hóa			

Số sinh viên có mặt ... Số sinh viên vắng mặt.....Tổng số bài thi.....

Tổng số tờ giấy thi:.....

Số sinh viên vi phạm quy chế thi.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ chấm thi 1:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ chấm thi 2:.....

TRUNG TÂM NN-TH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ TIN HỌC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THI CHUẨN ĐẦU RA TIN HỌC NGÀY 21 THÁNG 5 NĂM 2017

Thi CC Tin học CDR

Phần thi: Trắc nghiệm trên máy tính

Ngày thi: 21/5/2017

Ca thi: 5 (16h50' -17h50') - Phòng 1

TT	SBD	Họ và Tên		Ngày Sinh	Nơi sinh	Lớp	Điểm thi (bằng số)	Điểm thi (bằng chữ)	Ký nhận
1	TH4154	Hoàng Huyền	My	15/10/1995	Hà Nội	K11 Toán			
2	TH4155	Ma Thị	Nái	01/12/1993	Bắc Kạn	K11 QLTNMT			
3	TH4156	Trần Trung	Nghĩa	20/09/1993	Phú Thọ	K9 CoN Sinh			
4	TH4157	Bế Lăng	Nguyên	24/12/1995	Cao Bằng	K11 Báo chí			
5	TH4158	Nông Văn Cao	Nguyên	07/07/1992	Lạng Sơn	K10 CTXH			
6	TH4159	Hoàng Văn	Nhất	04/02/1993	Bắc Kạn	K11 KHQL			
7	TH4160	Nông Kim	Oanh	09/8/1995	Lạng Sơn	K11 QLTNMT			
8	TH4161	Ngô Bá	Phi	16/9/1995	Hòa Bình	K11 Sinh			
9	TH4162	Trương Hải	Phong	01/10/1994	Thái Nguyên	K10 Sử			
10	TH4163	Đàm Văn	Phương	08/02/1995	Cao Bằng	K11 KHQL			
11	TH4164	Dương Thảo	Phương	14/04/1995	Thái Nguyên	K11 Du lịch			
12	TH4165	Nguyễn Thị	Phương	09/08/1995	Quảng Ninh	K11 Hóa			
13	TH4166	Nguyễn Thị	Phương	27/10/1995	Hòa Bình	K11 Lý			
14	TH4167	Nguyễn Văn	Phương	09/11/1992	Thái Nguyên	TS tự do			
15	TH4168	Nguyễn Xuân	Quảng	25/06/1993	Thái Nguyên	K10 KHMT			
16	TH4169	Đỗ Trung	Quyết	19/06/1995	Thái Nguyên	K11 Hóa			
17	TH4170	Nguyễn Thanh	Sang	22/10/1991	Thái Nguyên	K7 Địa			
18	TH4171	Lê Thị	Sao	09/05/1995	Phú Thọ	K11 Hóa			

19	TH4172	Lù Văn	Sim	06/03/1993	Lào Cai	K9 KHMT			
20	TH4173	Vàng A	Sung	14/07/1993	Lào Cai	K11 KHQL			
21	TH4174	Mua Mí	Sùng	25/08/1993	Hà Giang	K11 CTXH			
22	TH4175	Trương Thị	Thanh	19/05/1995	Thanh Hóa	K11 CoN Sinh			

Số sinh viên có mặt ... Số sinh viên vắng mặt.....Tổng số bài thi.....

Tổng số tờ giấy thi:.....

Số sinh viên vi phạm quy chế thi:.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ chấm thi 1:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ chấm thi 2:.....

TRUNG TÂM NN-TH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ TIN HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THI CHUẨN ĐẦU RA TIN HỌC NGÀY 21 THÁNG 5 NĂM 2017

Thi CC Tin học CĐR

Phần thi: Trắc nghiệm trên máy tính

Ngày thi: 21/5/2017

Ca thi: 5 (16h50' -17h50') - Phòng 2

TT	SBD	Họ và Tên		Ngày Sinh	Nơi sinh	Lớp	Điểm thi (bằng số)	Điểm thi (bằng chữ)	Ký nhận
1	TH4176	Cao Thị	Thảo	15/03/1994	Vĩnh Phúc	K10 Báo chí			
2	TH4177	Nguyễn Văn	Thảo	20/02/1994	Thái Nguyên	K10 VNH			
3	TH4178	Nguyễn Văn	Thuận	27/07/1993	Thanh Hóa	K11 CoN Sinh			
4	TH4179	Nông Đức	Thuận	02/09/1990	Cao Bằng	K7 CoN Sinh			
5	TH4180	Nguyễn Như	Trang	10/02/1995	Bắc Giang	K11 CoN Sinh			
6	TH4181	Nguyễn Thị Huyền	Trang	15/09/1995	Thái Nguyên	K11 Luật			
7	TH4182	Nông Thị	Trang	20/9/1995	Bắc Kạn	K11 QLTNMT			
8	TH4183	Vũ Văn	Trọng	30/03/1995	Ninh Bình	K11 CoN Sinh			
9	TH4184	Hà Đình	Trung	14/03/1995	Hà Nam	K11 CoN Sinh			
10	TH4185	Hoàng Văn	Trường	26/12/1993	Hải Phòng	K11 Báo chí			
11	TH4186	Vũ A	Tư	15/08/1995	Lào Cai	K11 Du lịch			
12	TH4187	Đinh Công	Tuất	23/08/1994	Quảng Ninh	K11 KHQL			
13	TH4188	Nguyễn Thanh	Tùng	13/10/1979	Thái Nguyên	TS tự do			
14	TH4189	Vi Thanh	Tùng	07/08/1990	Cao Bằng	K7 KHMT			
15	TH4190	Phạm Văn	Tuyển	30/11/1994	Lạng Sơn	K11 Hóa			
16	TH4191	Dương Thị	Vi	17/10/1994	Thái Nguyên	K10 KHQL			
17	TH4192	Sầm Thị Khánh	Vinh	24/01/1995	Bắc Kạn	K11 Sử			
18	TH4193	Triệu Thị	Yên	27/08/1995	Tuyên Quang	K11 CTXH			
19	TH4194	Đỗ Thị	Yến	04/05/1994	Thái Nguyên	K10 Văn			

20									
21									
22									
23									
24									
25									

Số sinh viên có mặt ... Số sinh viên vắng mặt.....Tổng số bài thi.....

Tổng số tờ giấy thi:.....

Số sinh viên vi phạm quy chế thi.....

Cán bộ coi thi 1:.....

Cán bộ chấm thi 1:.....

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ chấm thi 2:.....

TRUNG TÂM NN-TH